TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2024/HS-ST
Ngày 25 tháng 12 năm 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển

Ông Phan Duy Lục

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2024/TLST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2000; Trú tại: TDP L, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: không xác định và con bà Lê Thị Đ sinh năm 1956; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 07/8/2024, chuyển tạm giam ngày 16/8/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Triệu Đức T**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2006; Trú tại: Thôn Q, xã N'Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn T1 sinh năm 1984 và bà Triệu Thị T2 sinh năm 1990; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 07/8/2024, chuyển tạm giam ngày 16/8/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, đến nay có mặt tại phiên tòa;

3. **Bùi Mỹ T3**, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2005; Trú tại: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Hữu T4 sinh năm 1977 và bà Trương Thị Thanh T5 sinh năm 1984; Chồng, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 07/8/2024, chuyển tạm giam ngày 16/8/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh V, đến nay có mặt tại phiên tòa.

* ***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Chị Cà Thị Thúy H, sinh năm 2001; Địa chỉ: TDP B, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La, (Vắng mặt);

2. Chị Lê Thị B, sinh năm 1980; Địa chỉ: TDP B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

3. Anh Lê Minh H1 sinh năm 2004; Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 19 giờ ngày 07/8/2024, sau khi uống rượu cùng Lê Minh H1 sinh năm 2004 tại nhà của H1 ở thôn K, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội thì Nguyễn Văn L sinh năm 2000 ở TDP L, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy, nên L đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Messenger có tên là "Nguyễn L" được đăng nhập trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu xanh, đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0865.400.852 nhắn tin đến tài khoản mạng xã hội Messenger của H1 là "Lê Minh H2" được đăng nhập trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0364.818.191 rủ H1 đi sử dụng ma túy ketamine, ma túy kẹo tại khu vực thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, mọi chi phí sẽ do Linh chi T6, H1 đồng ý. Sau đó, L và H1 thuê xe taxi đi đến khu vực thị trấn T, huyện V để tìm quán karaoke sử dụng ma túy. Trên đường đi, L gọi điện qua ứng dụng M đến tài khoản có tên là "H" của Lê Ngọc H3, sinh năm 2000 ở thôn Y, xã B, huyện V (L và H3 là bạn) để rủ H3 sử dụng ma túy, đồng thời nhờ H3 đặt phòng, mua hộ ma túy ketamine, ma túy kẹo thì H3 đồng ý và bảo L đi đến quán K, địa chỉ: Khu P, xã T, huyện V. L nhắn lại *"Lấy cho tao một chỉ với một viên"*, ý của L là muốn nhờ H3 mua hộ 01 chỉ ma túy ketamine và 01 viên ma túy kẹo, H3 hiểu ý của L nên trả lời *"Một triệu bảy một chỉ, bốn trăm một viên"*, ý của

H3 là giá mua ma túy là 1.700.000đ/01 chỉ ma túy ketamine, 400.000đ/01 viên ma túy kẹo nên L đồng ý nhắn tin lại *"OK bạn".* Sau đó, H3 gửi số tài khoản ngân hàng cho L để chuyển tiền. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày L sử dụng số tài khoản 171020006789 mở tại ngân hàng M1 của L chuyển khoản số tiền 2.100.000đ đến số tài khoản 88882228333333 mở tại ngân hàng T9 của H3, đồng thời L bảo người lái xe taxi chở L và H1 đi đến quán K.

Khi đến quán K, L cùng H1 đi vào khu vực quầy lễ tân của quán để đợi H3 đến lấy phòng. Khoảng 10 phút sau, H3 đến quán gặp L và H1, H3 đi vào quầy lễn tân gặp chị Lê Thị B, sinh năm 1980, ở thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc là quản lý quán để đặt 01 phòng hát, 02 nữ nhân viên phục vụ rót bia, bấm bài thì được chị B bố trí hát tại phòng 302 của quán. Chị B sử dụng tài khoản Zalo có tên "Lê B" gọi video vào nhóm Z có tên "Q X 9" bảo Bùi Mỹ T3, sinh năm 2005, ở khu vực L, Phường T, quận T, thành phố Cần Thơ và Cà Thị Thúy H, sinh năm 2001 ở Bản C, Phường C, TP S, tỉnh Sơn La là 02 nữ nhân viên của quán xuống phòng 302 để phục vụ rót bia, bấm bài, và bảo bảo Triệu Đức T, sinh năm 2006 ở thôn Q, xã N'Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông là nhân viên của quán dẫn H3, H1, L đi lên tầng 03 để nhận phòng. Khi vào phòng, H3 lấy ra 01 túi nilon chứa ma túy ketamine và 01 túi nilon chứa 01 viên ma túy kẹo màu vàng đặt lên trên mặt bàn phía ngoài gần cửa ra vào. Thấy H3 đặt gói ma túy lên bàn, L hiểu đây là số ma túy mà L đã nhờ H3 mua hộ với giá 2.100.000đ, L lấy ra tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ cuốn dọc thành 01 chiếc ống hút và được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá để làm dụng cụ sử dụng ma túy ketamine. Tiếp đó, L lấy viên ma túy kẹo bên trong túi nilon, dùng miệng cắn thành 02 nửa, lấy lon nước ngọt Côca-Côla đổ vào 02 cốc thủy tinh và chia vào mỗi cốc thủy tinh đó 01 nửa viên ma túy kẹo để hòa tan. Sau khi đã pha ma túy kẹo xong, L đưa cho H1 01 cốc nước Côca-Côla chứa ma túy kẹo để H1 sử dụng, H1 hiểu ý nên cầm lấy sử dụng hết bằng cách uống trực tiếp vào cơ thể, L cũng uống hết cốc nước chứa ma túy kẹo còn lại. Sử dụng ma túy kẹo xong, L bật nhạc to và cùng những người có mặt ở đó nhảy để tận hưởng cảm giác phê pha của ma túy. Thấy không có đĩa sứ, thẻ nhựa để sử dụng ma túy Ketamine, L nói với H3 *"Còn thiếu đĩa với thẻ, bạn ra lấy giúp tôi".* Thấy vậy, H3 đi ra khỏi phòng ngồi chơi tại ghế sofa kê ở hành lang tầng 03 quán đợi nhân viên đi qua thì bảo đi lấy đĩa và thẻ nhựa. Một lúc sau, H đi vào phòng 302 để phục vụ, sau khi H vào phòng thì H3 thấy T đang ở gần đó nên gọi *"Em ơi, lên anh nhờ"*, khi T đi lên hành lang tầng 03 thì H3 nói *"Hôm nay bạn anh từ V xuống chơi, lấy cho anh một đĩa, một thẻ để anh xào cho bạn anh xong anh còn về đi làm"*, T hiểu ý của H3 muốn nhờ T lấy cho H3 đĩa sứ, thẻ nhựa để cho

H3 và mọi người trong phòng 302 có dụng cụ để xào, sử dụng ma túy ketamine nên đồng ý. T lấy ở dưới gầm ghế sofa kê ở hành lang tầng 03 của quán K ra một chiếc đĩa sứ tròn màu trắng đưa cho H3. H3 cầm chiếc đĩa đó lên nhưng do đĩa có kích thước nhỏ, nên H3 nói *"Lấy cho anh đĩa khác, đĩa này nhỏ quá"* rồi đưa lại đĩa cho T, T cầm đĩa cất vào trong gậm ghế sofa. Lúc này, thấy T3 đi từ trên tầng xuống để phục vụ khách hát, T hiểu T3 sẽ phục vụ khách hát tại phòng hát 302, nên nhờ T3 "*Chị ơi, cầm cho em cái đĩa với cái thẻ xuống 302 hộ em với".* T3 hiểu ý, T muốn nhờ T3 mang hộ đĩa sứ và thẻ nhựa xuống phòng 302 để cho khách làm dụng cụ sử dụng ma túy ketamine nên đồng ý. T3 đi lên phòng ngủ của nhân viên tại tầng 04 quán lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và 01 chiếc thẻ nhựa loại bằng lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C, sinh năm 15/11/1998 ở xã K, huyện M, thành phố Hà Nội mang xuống phòng 302. Khi T3 cầm xuống đến cửa phòng thì chỉ thấy H3 đang đứng đó một mình, không thấy T đâu nên T3 đưa chiếc đĩa sứ, thẻ nhựa đưa cho H3 rồi theo H3 vào phòng. H3 lấy tờ giấy ăn lau chiếc đĩa sứ, dùng chiếc bật lửa gas có sẵn trên bàn bật lửa hơ nóng đáy đĩa sứ rồi đổ khoảng 1/2 túi ma túy ketamine lên bề mặt chiếc đĩa sứ, 1/2 túi ma túy còn lại H3 để trên mặt bàn rồi dùng thẻ nhựa xào chín ma túy. Trong khi H3 xào ma túy thì T3 đi ra khỏi phòng gọi T vào bật điều hòa cho khách rồi lên phòng ngủ để buộc tóc, trang điểm. T vào phòng thấy trên bàn kê trong phòng có để 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, thẻ nhựa, T hiểu mọi người trong phòng sẽ sử dụng ma túy ketamine và T3 đã đem đĩa sứ, thẻ nhựa xuống phòng cho khách giúp T, T bật điều hòa cho khách xong thì ra khỏi phòng. Xào ma túy ketamine xong, H3 kẻ làm 02 đường chỉ nhỏ, tự sử dụng hết và nói với mọi người *"Thôi anh em ngồi nhé, tôi về đây"* rồi đi ra khỏi phòng hát. Thấy vậy, L lấy nửa túi ma túy ketamine còn lại trên mặt bàn cất giấu vào vị trí góc phòng cạnh cửa phòng vệ sinh trong phòng hát cho gọn, dễ quan sát và tránh nhầm lẫn. Khi H3 ra đến cửa phòng 302 thì gặp T3 cũng vừa đi đến đó, H3 và T3 nói chuyện với nhau một lúc rồi H3 ra về còn T3 tiếp tục đi vào phòng để phục vụ. Khi T3 vào phòng, L lấy chiếc đĩa sứ chứa ma túy chia một ít ra và kẻ thành 02 đường chỉ nhỏ rồi tự sử dụng hết, rồi tiếp tục kẻ ma túy thành 02 đường chỉ nhỏ và nói với H1 "*Chơi đi cu*", H1 đi đến tự sử dụng hết 02 đường ma túy ketamine L vừa kẻ. Sau đó, L kẻ 02 đường chỉ nhỏ và nói với T3 *"Chơi đi",* T3 đi đến sử dụng hết 02 đường ma túy ketamine bằng hình thức hít vào cơ thể. Sau khi T3 sử dụng xong, L kẻ 02 đường chỉ vẫy tay bảo H đến sử dụng thì H sử dụng hết 01 đường kẻ ma túy ketamine đó. L và H1 tiếp tục sử dụng ma túy ketamine thêm 01 lần nữa và cùng mọi người trong phòng tận hưởng cảm giác phê pha của ma túy.

Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi ra khỏi phòng 302 Triệu Đức T nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy ketamine và ma tuý kẹo. Do biết đối tượng tên H4 khoảng 20 tuổi nhà ở xã V, huyện V có bán ma tuý ketamine và ma tuý kẹo nên T đã sử dụng tài khoản Messenger mang tên "Triệu Đức T" được đăng nhập trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max của T gọi vào tài khoản Messenger của H4 mang tên "Nguyễn Trọng H4" nói *"Để em một chỉ ba viên",* ý của T là muốn hỏi mua của H4 một chỉ ma tuý ketamine và ba viên ma tuý kẹo. H4 hiểu ý nên trả lời *"Một chỉ giá một triệu rưỡi, bốn trăm nghìn đồng một viên, tổng hai triệu bảy",* T đồng ý và bảo H4 đem ma tuý đến gần cửa phụ của quán K để giao dịch. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày H4 nhắn tin M bảo T ra cửa phụ của quán K để nhận ma tuý, do T đã đứng đợi ở đó nên trả lời *"Đây, đang ngoài cửa đây"*, H4 trả lời *"Oki, B1 sang".* Sau đó, H4 điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường gần cửa phụ của quán K, thấy vậy T đi đến gặp H4 và lấy ra số tiền 2.700.000đ đưa cho H4, H4 cầm tiền T đưa rồi đưa lại cho T 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi ma tuý ketamine và 03 viên ma tuý kẹo. T cầm bao thuốc lá đi về phía cửa phụ của quán K, còn H4 điều khiển xe mô tô đi về hướng quán K. Khi T đi đến đoạn đường cách cửa phụ quán K khoảng 03m thì bị lực lượng Công an huyện V làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ:

+ T7 tại tay trái T đang cầm 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong chứa 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt, đường kẻ chỉ màu đỏ bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong, ký hiệu A1 và 03 viên nén đều có đặc điểm hình bánh răng, hai mặt in nổi hình vương miện màu xanh nhạt được niêm phong, ký hiệu A2;

+ T7 trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ bên trong không lắp sim thuê bao, màn hình bị nứt vỡ ở góc bên trái phía dưới, mặt sau bị nứt vỡ, có số máy MWFD2LL/A, số seri F2LZKJFFN70G.

Sau khi bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng Công an huyện V tiến hành kiểm tra quán K thì phát hiện tại phòng 302 có các đối tượng gồm L, T3, H1, H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng. Công an huyện lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng gồm:

- Thu trên mặt bàn phía bên trong (hướng từ cửa đi vào phòng 302 quán K) 01 đĩa sứ màu trắng, bên trên mặt đĩa có:

+ Các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), các hạt tinh thể này được thu lại đựng trong 01 túi nilon không màu, có mép vuốt màu trắng và đường kẻ chỉ màu xanh, được niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu A1.

+ 01 thẻ nhựa loại Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Mạnh C, SN: 15/11/1998 ở xã K, huyện M, thành phố Hà Nội, được niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu A2.

+ 01 ống hút được cuốn dọc bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ được giữ cố định bằng 03 vỏ đầu lọc của điếu thuốc lá, mặt trong của ống hút có bám dính các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) được niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu A3.

+ 01 bật lửa gas màu đỏ đã cũ, 01 bật lửa gas màu vàng đã cũ.

Chiếc đĩa sứ bám dính các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong vào 01 hộp bìa cát tông, ký hiệu A4.

- Thu trên mặt bàn gần đĩa sứ nêu trên 01 túi nilon không màu bên trong không chứa gì.

- Thu trên sàn nhà cạnh cửa ra vào phòng vệ sinh phòng 302 quán karaoke X có 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu trắng và đường kẻ chỉ màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), được niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu A5.

- Tạm giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu xanh đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0865.400.852 (mặt sau của điện thoại bị nứt vỡ).

- Tạm giữ của H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0364.818.191.

- Tạm giữ của T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0393.674.263.

- Tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu xám đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0366.694.384 (mặt sau của điện thoại bị nứt vỡ).

- Chị Lê Thị B giao nộp 01 đĩa sứ màu trắng;

Cùng ngày CQĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Triệu Đức T ở thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc: Quá trình khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

*** Kiểm tra, giám định ma tuý đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:**

Ngày 08/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định số 1538 trưng cầu giám định mẫu vật ký hiệu A2, A3, A4 thu giữ được gửi đến Phòng K1 - Công an tỉnh V để giám định xác định mẫu vật gửi giám định có bám dính chất ma túy không, nếu có thì là loại ma túy gì, khối lượng của chất bám dính là bao nhiêu; mẫu vật ký hiệu A1, A5 thu giữ được gửi để giám định xác định mẫu vật gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 12/8/2024, Phòng K1 - Công an tỉnh V có bản kết luận giám định số 2328, xác định:

Tinh thể dạng hạt màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0190g (Không phảy không một chín không gam, không kể bao bì) loại Ketamine. Trên bề mặt 01 (một) thẻ nhựa của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine. Không xác định được khối lượng chất bám dính do mẫu tồn tại ở dạng vết.

Bên trong 01 (một) ống hút của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine. Không xác định được khối lượng chất bám dính do mẫu tồn tại ở dạng vết.

Trên bề mặt đĩa sứ có trong mẫu ký hiệu A4 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine. Không xác định được khối lượng chất bám dính do mẫu tồn tại ở dạng vết.

Tinh thể dạng hạt màu trắng có trong mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4787g (Không phảy bốn bảy tám bảy gam, không kể bao bì) loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 40 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu, gồm: A1 = 0,4280 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Ngày 08/8/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện V đã tiến hành test nhanh ma tuý trong nước tiểu của các đối tượng có mặt tại phòng 302 quán K, kết quả: Nguyễn Văn L, Lê Minh H1 và Cà Thị Thúy H đều dương tính với ma túy Ketamine và MDMA; Bùi Mỹ T3 dương tính với ma túy Ketamine. Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của L, niêm phong ký hiệu M1; H1 niêm phong ký hiệu M2; Tiên niêm phong ký hiệu M3; Hằng niêm phong ký hiệu M4.

Ngày 08/8/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 1539, 1540, 1541, 1542 gửi Phòng K1 - Công an tỉnh V để giám định

xác định trong mẫu nước tiểu của L, H1, T3 và H có chất ma túy không, nếu có thì là loại ma túy gì.

Ngày 16/8/2024, Phòng K1 - Công an tỉnh V có Bản kết luận giám định số 2382, 2383, 2384, 2385, xác định:

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn L, ký hiệu M1 gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu nước tiểu thu của Lê Minh H1, ký hiệu M2 gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu nước tiểu thu của Bùi Mỹ T3 ký hiệu M3 gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu nước tiểu thu của Cà Thị Thúy H, ký hiệu M4 gửi giám định.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 40 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, mục 1B STT 11 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

H5 lại đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,00ml và toàn bộ bao gói được niêm phong.

Cơ quan điều tra đã thông báo các Kết luận nêu trên cho L, H1, T3 và H các đối tượng không có ý kiến thắc mắc gì

*** Kết quả giám định ma tuý đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Triệu Đức T:**

Ngày 08/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1533 trưng cầu phòng K1 Công an tỉnh V giám định: 01 túi nilon không màu bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu A1 và 03 viên nén đều có đặc điểm hình bánh răng, hai mặt in nổi hình vương miện màu xanh nhạt, ký hiệu A2 để xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2.

Ngày 12/8/2024, Phòng K1 - Công an tỉnh V có bản Kết luận giám định số 2318, xác định:

Các tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8024g (Không phảy tám không hai bốn gam, không kể bao bì) loại Ketamine.

03 (Ba) viên nén màu xanh nhạt của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4093g (Một phẩy bốn không chín ba gam, không kể bao bì) loại MDMA.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 40 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, mục 1B STT 11 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu, gồm: A1 = 0,6212, A2 = 0,9182 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

*** Kết quả kiểm tra, giám định điện thoại:**

Ngày 24/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định số 1769, 1770, 1771, trưng cầu giám định gửi Phòng K1 - Công an tỉnh V để khôi phục, trích xuất dữ liệu trong ngày 07/8/2024 đối với 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn L, Bùi Mỹ T3 và Lê Minh H1.

Ngày 23/10/2024, Phòng K1 - Công an tỉnh V có các Bản kết luận giám định số 3025, 3026, 3027, kết quả thu được:

Trong điện thoại của Nguyễn Văn L thấy: *Điện thoại di động: Tìm thấy 122 (một trăm hai mươi hai) cuộc gọi, 154 (một trăm năm mươi tư) tin nhắn trong ứng dụng Messenger; không tìm thấy dữ liệu về biến động số dư từ ứng dụng ngân hàng. Thẻ sim: Không tìm thấy dữ liệu.*

Trong điện thoại của Bùi Mỹ T3 thấy: *Điện thoại di động: Tìm thấy 05 (năm) cuộc gọi, 17 (mười bảy) tin nhắn trong ứng dụng Zalo; chụp được 11 (mười một) ảnh màn hình điện thoại thể hiện nội dung tin nhắn trong ứng dụng Messenger. Thẻ sim: Không tìm thấy dữ liệu.*

Trong điện thoại của Lê Minh H1 thấy: *Điện thoại di động: Tìm thấy 09 (chín) cuộc gọi; chụp được 18 (mười tám) ảnh màn hình điện thoại thể hiện nội dung tin nhắn trong ứng dụng Messenger. Thẻ sim: Không tìm thấy dữ liệu.*

Qua nghiên cứu Kết luận giám định xác định: Đối với điện thoại của Nguyễn Văn L: có tổng số 122 cuộc gọi và 154 tin nhắn, trong đó có các nội dung tin nhắn thể hiện việc L rủ H1 đi sử dụng ma túy vào ngày 07/8/2024 và L liên lạc với H3 để nhờ mua ma túy.

Đối với điện thoại của Lê Minh H1: có tổng số 09 cuộc gọi, 18 ảnh màn hình điện thoại thể hiện nội dung tin nhắn trong ứng dụng Messenger trong đó có các nội dung tin nhắn thể hiện việc L rủ H1 đến quán K để sử dụng ma túy vào ngày 07/8/2024.

Đối với điện thoại của Bùi Mỹ T3: có tổng số 05 cuộc gọi, 17 tin nhắn trong ứng dụng Zalo, 11 ảnh màn hình điện thoại thể hiện nội dung tin nhắn trong ứng dụng Messenger, không tìm thấy nội dung liên quan thể hiện việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 07/8/2024.

H5 lại đối tượng gửi giám định có đặc điểm nêu trong Quyết định trưng cầu giám định số 1769, 1770 và 1771 ngày 05/9/2024 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V tại Phòng K1 - Công an tỉnh V.

Ngày 28/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định số 1093 trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ của T.

Ngày 25/9/2024, Phòng K1 - Công an tỉnh V có bản Kết luận giám định số 2750, kết quả trong điện thoại của Triệu Đức T thu được: *23 (hai mươi ba) cuộc gọi, 303 (ba trăm linh ba) tin nhắn ứng dụng Facebook Messenger; Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS và tin nhắn Zalo.*

Cơ quan điều tra đã thông báo các kết luận điều tra trên cho các đối tượng L, H1, T3 và T, các đối tượng không có ý kiến thắc mắc gì.

Ngày 10/8/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện V có Công văn số 1411 đề nghị Ngân hàng TMCP K2 (T9) xác định số tài khoản 88882228333333 mang tên "LE NGOC HUNG": Đề nghị cung cấp thông tin chủ tài khoản, chữ ký, ảnh (nếu có), số CMND hoặc CCCD, số điện thoại nhận OTP, sao kê giao dịch đối ứng của tài khoản nêu trên trong ngày 07 và 08/8/2024, trong đó thể hiện chi tiết, đầy đủ thông tin các giao dịch, số tiền giao dịch, thời gian giao dịch, số tài khoản, tên tài khoản giao dịch với tài khoản nêu trên.

Ngày 15/8/2024 Ngân hàng TMCP K2 (T9) có Công văn phúc đáp số 195: Qua nghiên cứu nội dung các công văn phúc đáp thấy tên chủ tài khoản là Lê Ngọc H3, sinh ngày 31/7/2000, địa chỉ tạm trú tại phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Hồi 20h30' ngày 07/8/2024 nhận chuyển khoản số tiền 2.100.000đ từ số tài khoản 171020006789 của "NGUYEN VAN LINH" chuyển đến.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L, Triệu Đức T và Bùi Mỹ T3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 138/CT-VKSVT ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Triệu Đức T và Bùi Mỹ T3 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Triệu Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Mỹ T3 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Tuyên bố bị cáo Triệu Đức T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/8/2024;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Mỹ T3 từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/8/2024;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Triệu Đức T từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/8/2024;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng vì các bị cáo không có tài sản, thu nhập. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và không có lời bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 35 phút ngày 07/8/2024, tại khu vực gần cửa phụ của quán K thuộc thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang Triệu Đức T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,4093g ma túy loại MDMA và 0,8024g ma túy loại Ketamine để sử dụng cho bản thân. Tang vật thu giữ, tạm giữ gồm: T7 tại tay trái T đang cầm 01 túi ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,8024g, 03 viên nén ma túy MDMA có khối lượng 1,4093g; thu trong túi quần bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max.

Tổ công tác Công an huyện V tiếp tục kiểm tra phát hiện tại phòng 302 quán K, Nguyễn Văn L, Bùi Mỹ T3, Triệu Đức T có hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma tuý cho bản thân mình và cho Lê Minh H1, Cà Thị Thúy H. Tang vật thu giữ: 01 túi ni lon bên trong chứa 0,0190 g ma tuý Ketamine; 01 túi ni lon không màu bên trong chứa 0,4787g ma túy Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có bám dính chất ma tuý Ketamine; 01 thẻ nhựa loại Giấy phép lái xe hạng A1 có bám dính chất ma tuý Ketamine; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ bên trong có bám dính chất ma tuý Ketamine; 03 chiếc điện thoại di động các loại bên trong có sim thuê bao. Quá trình điều tra xác định, ngoài Nguyễn Văn L, Triệu Đức T, Bùi Mỹ T3 còn có Lê Ngọc H3 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng H3 đã rời khỏi quán trước khi Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện.

Ngoài ra, Triệu Đức T còn có hành vi tàng trữ 02 chất ma tuý, căn cứ theo khoản 2 điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng …chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 xác đinh: Ma túy loại MDMA có khối lượng 1,4093g thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự; ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,8024g thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự là 28,186% (1,4093g so với 05g), tỷ lệ phần trăm khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu của Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự là 4,012% (0,8024g so với 20g). Tổng tỷ lệ phần trăm của hai loại ma túy là 28,186% + 4,012% = 32,198% thuộc trường hợp dưới 100% theo quy định tại khoản 2 điều 5 Nghị định 19. Do vậy hành vi của T đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Nguyễn Văn L, Bùi Mỹ T3 và Triệu Đức T tổ chức cho Lê Minh H1, Cà Thị Thúy H, Lê Ngọc H3 và cho bản thân sử dụng trái phép chất ma túy như

đã nêu trên đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Điểm b, Khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Đối với 02 người trở lên".

Hành vi tàng trữ trái phép 1,4093g ma túy loại MDMA và 0,8024g ma túy loại Ketamine để sử dụng cho bản thân của Triệu Đức T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng...của các chất đó tương đương với khối lượng... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này...".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Mỹ T3 về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Triệu Đức T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn L,, Triệu Đức T và Bùi Mỹ T3 đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự gì. Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, trong đó Nguyễn Văn L là người khởi xướng rủ H1 đi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó liên hệ với H3 để nhờ H3 mua hộ ma túy, đặt phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy, lấy tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ cuốn thành ống hút để làm dụng cụ cho mọi người sử dụng trái phép chất ma túy; bảo H3 đi lấy đĩa sứ thẻ nhựa làm dụng cụ xào, sử dụng ma túy và mời H1, T3, H sử dụng trái phép chất ma túy ketamine, nên L phải chịu trách nhiệm với vai trò cao nhất trong vụ án. Triệu Đức T bảo Bùi Mỹ T3 đi lấy đĩa sứ thẻ nhựa đem vào trong phòng để H3 có dụng cụ xào ma túy nên T và T3 có vai trò giúp sức trong việc chuẩn bị công cụ, phương tiện xào và sử dụng ma túy. T và T3 phải chịu mức hình phạt như nhau về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Ngoài ra, Triệu Đức T còn phải chịu hình phạt về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tổng hợp hình phạt chung của hai tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

Về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản, thu nhập vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về các vấn đề khác: Đối với Lê Ngọc H3, ngày 07/8/2024 H3 là người mua hộ 01 chỉ ma túy ketamine và 01 viên ma túy kẹo rồi đem đến phòng 302 quán karaoke X đưa cho L; trực tiếp đứng ra liên hệ đặt phòng để cho các đối tượng có địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; liên hệ với T để nhờ lấy 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa làm dụng cụ xào, sử dụng ma túy ketamine; sau đó lau, đốt nóng đĩa sứ, xào ma túy ketamine cho mọi người sử dụng. Ngày 21/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Ngọc H3 về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã nhiều lần đến chỗ ở của H3 để thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với H3 nhưng H3 đều không có mặt tại nhà, hiện tại không ai biết H3 đi đâu, làm gì. Ngày 04/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định số 2270 tách vụ án hình sự về

hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị can Lê Ngọc H3 để tiếp tục điều tra, khi nào bắt được H3 sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Lê Minh H1 là người được L, T3, T, H3 tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy tại quán K vào ngày 07/8/2024, Cơ quan điều tra xác định H1 không tham gia, không giúp sức, không liên quan gì đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của L, T3, T, H3. Do vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện V để đề nghị UBND huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy đối với H1 theo quy định pháp luật.

Đối với Cà Thị Thúy H là người được L, T3, T, H3 tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy ketamine tại quán K vào ngày 07/8/2024, quá trình điều tra xác định H không tham gia, không giúp sức, không liên quan gì đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng. Tuy nhiên, H khai nhận trước đó còn có hành vi sử dụng ma túy kẹo (MDMA) vào ngày 05/8/2024 khi H đi chơi sinh nhật tại nhà một người bạn là nam giới ở thị trấn V, huyện V, đến nay H không nhớ tên, tuổi, địa chỉ người bạn đó ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện V để đề nghị UBND huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy đối với H theo quy định pháp luật.

Đối với chị Lê Thị B là chủ quán K, quá trình điều tra xác định việc các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng hát 302 vào ngày 07/8/2024 thì chị B không biết, không liên quan gì. Tuy nhiên, quá trình kinh doanh, quản lý quán K thì chị B đã có những hành vi vi phạm: Hoạt động kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự (kinh doanh karaoke) khi bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Người được giao quản lý cơ sở hoạt động kinh doanh karaoke để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong cơ sở do mình quản lý. Do vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện V để đề nghị UBND huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị B về những hành vi trên theo quy định pháp luật.

Đối với người lái xe taxi chở L và H1 đến quán karaoke để sử dụng ma túy, quá trình điều tra xác định, người lái xe này không biết và không liên quan đến hành vi của các đối tượng nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là đúng theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy T tàng trữ trái phép vào tối ngày 07/8/2024, T khai nhận mua được của một nam thanh niên tên H4 nhà ở xã V, huyện V, khoảng 20 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,65m, tóc màu xanh, sử dụng tài khoản Messenger (Facebook) có tên là "Nguyễn Trọng H4". Cơ quan CSĐT đã phối hợp với Công an

xã V xác minh đối tượng "Nguyễn Trọng H4" có đặc điểm như T đã mô tả, kết quả chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này. Do vậy, Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với túi nilon không màu bên trong không chứa gì và không bám dính gì thu trên mặt bàn phía bên trong phòng C1, quá trình điều tra xác định đó là túi nilon chứa viên ma túy kẹo mà các đối tượng đã sử dụng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc thẻ nhựa loại Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Mạnh C, SN: 15/11/1998, Nơi cư trú: Xã K, huyện M, thành phố Hà Nội do Sở G cấp ngày 02/4/2019 mà các đối tượng dùng để làm dụng cụ xào ma túy ketamine, quá trình điều tra xác định đó là Giấy phép lái xe hạng A1 của anh Nguyễn Mạnh C. Sau khi bị bắt về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/10/2022 thì Giấy phép lái xe nêu trên vẫn được C cất giấu tại phòng ngủ tầng 04 quán K (thời điểm đó C đang là nhân viên phục vụ của quán K). Đề nghị trả lại cho C, tuy nhiên do C đang đi chấp hành án phạt tù nên C có đề nghị để chị gái của C là Nguyễn Thị N, sinh năm 1991, trú tại: Tổ A, P. Â, TX. P, tỉnh Phú Thọ sẽ là người đứng ra nhận, giữ Giấy phép lái xe trên cho C.

Đối với chiếc ống hút được cuốn dọc bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ được giữ cố định bằng 03 vỏ đầu lọc của điếu thuốc lá dùng làm dụng cụ cho các đối tượng sử dụng ma túy ketmaine bằng hình thức hút. Do vậy, đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước đối với tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ và tiêu hủy đối với 03 vỏ đầu lọc của điếu thuốc lá theo quy định.

Đối với 01 bật lửa gas màu đỏ đã cũ, 01 bật lửa gas màu vàng đã cũ thu trên mặt bàn phía bên trong phòng phòng 302 là dụng cụ các đối tượng dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc đĩa sứ tròn màu trắng được cất giấu dưới gầm ghế sofa tại hành lang tầng 03 của quán K do chị B tự nguyện giao nộp để phục vụ quá trình điều tra. Quá trình điều tra xác định T là người lấy chiếc đĩa này đưa cho H3 để làm dụng cụ xào, sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên do chiếc đĩa có kích thước nhỏ nên H3 không lấy và đưa lại cho T cất, sau khi giao nộp thì chị B không có đề nghị gì đối với chiếc đĩa trên, do vậy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, gồm: Mẫu ký hiệu A1 = 0,00g; A4: 01 đĩa sứ màu trắng; A5 = 0,4280g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy ký hiệu "MẪU TRẢ2143", đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu xanh đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0865.400.852 (mặt sau của điện thoại bị nứt vỡ) tạm giữ của L, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của L, L đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên hệ rủ H1 đi sử dụng ma túy, liên hệ với H3 để mua ma túy, thống nhất địa điểm sử dụng ma túy vào tối ngày 07/8/2024, đề nghị tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại và tiêu hủy đối với sim thuê bao trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0364.818.191 tạm giữ của H1, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của H1, H1 đã sử dụng chiếc điện thoại trên liên hệ với L để thống nhất việc đi sử dụng ma túy vào tối ngày 07/8/2024. Do vậy, đề nghị tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại và tiêu hủy đối với sim thuê bao trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0393.674.263 tạm giữ của T3, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của T3 không sử dụng để vi phạm pháp luật gì, đề nghị trả lại cho T3 chiếc điện thoại và sim thuê bao trên nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu xám đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0366.694.384 (mặt sau của điện thoại bị nứt vỡ) tạm giữ của H, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của H không sử dụng để vi phạm phám luật gì. Do vậy,ngày 21/10/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho H là phù hợp.

Đối với mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, gồm: Mẫu ký hiệu A1 = 0,6212g; A2 = 0,9182g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong, đề nghị tịch thu tiêu hủy (Hoàn trả theo kết luận giám định số 2318 ngày 12/8/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh V).

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ bên trong không lắp sim thuê bao, màn hình bị nứt vỡ ở góc bên trái phía dưới, mặt sau bị nứt vỡ, có số máy MWFD2LL/A, số seri F2LZKJFFN70G tạm giữ của T, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của T, T đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên hệ mua ma túy vào buổi tối ngày 07/8/2024. Do vậy, đề nghị tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại trên.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Mỹ T3 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Tuyên bố bị cáo Triệu Đức T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Về điều luật áp dụng và hình phạt chính:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2024;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Mỹ T3 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2024;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Đức T 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2024;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi nilon không màu, bên trong không chứa gì; 03 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá; 01 bật lửa ga màu đỏ đã cũ; 01 bật lửa ga màu vàng đã cũ; 02 đĩa sứ màu trắng và toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gômg Mẫu ký hiệu A1 = 0,6212g; A2 = 0,9182g cùng toàn bộ bao gói mẫu đã được niêm phong;

Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng

Tịch thu, bán phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu xanh đã cũ thu giữ của L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro Max màu đen đã cũ thu giữ của H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ thu giữ của T8.

Trả lại cho bị cáo Bùi Mỹ T3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 Pro Max màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0393.674.263 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ các sim điện thoại do không có gái trị sử dụng bao gồm: 01 Sim thuê bao 0364.818.191 thu giữ của H1; 01 sim thuê bao 0865.400.852 thu giữ của L

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Triệu Đức T và Bùi Mỹ T3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND phường B, TP V;
- UBND xã N; huyện K, tỉnh Đắk Nông;
- UBND phường T, quận T, TP Cần Thơ;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải